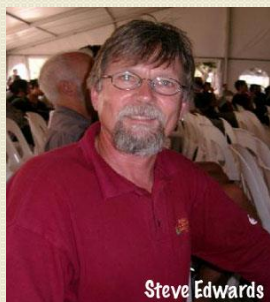


TỔNG QUAN VỀ CÁC DẤU HIỆU AN TOÀN – MỘT PHƯƠNG PHÁP TIẾP CẬN DỰA TRÊN ĐIỂM MẠNH TRONG BẢO VỆ TRẺ EM

Luke Talikowski
HEALTHRIGHT INTERNATIONAL – RTCCD
Hà Nội, tháng 4/2016

Dấu hiệu an toàn xuất hiện như thế nào

- Sự hợp tác giữa Andrew Turnell & Steve Edwards
- Quan tâm đến Phương pháp trị liệu ngắn gọn tập trung vào giải pháp phù hợp với công tác bảo vệ trẻ em như thế nào
- Học hỏi từ những hoạt động hiệu quả - nhìn vào ví dụ về sự tham gia hiệu quả
- Đang được sử dụng trên toàn nước Úc và trên thế giới



Dấu hiệu an toàn - Nguyên tắc

- Các mối quan hệ công việc là nền tảng, với gia đình và với các chuyên gia khác.
- Luôn sẵn sàng thừa nhận bạn có thể sai - *"yếu tố quan trọng nhất trong việc giảm thiểu sai sót (trong thực hành bảo vệ trẻ em) là thừa nhận rằng bạn có thể sai"* (Eileen Munro).
- Trong những năm qua, phương pháp này đã phát triển thông qua việc tìm kiếm và ghi chép các bản mô tả của nhân viên xã hội và khách hàng về những hoạt động hiệu quả trong thực tế với những trường hợp có vẻ phức tạp và khó khăn

Chúng ta xây dựng sự an toàn như thế nào?

Chúng tôi tạo ra sự an toàn thông qua hợp tác và quan hệ đối tác:

- Sự hợp tác giữa các nhân viên
- Quan hệ đối tác với cha mẹ/người chăm sóc

Cách đơn giản nhất để tạo ra một mối quan hệ làm việc tốt với cha mẹ là nhân viên xã hội liên tục xác định và đánh giá cao cha mẹ vì tất cả mọi điều tích cực trong việc chăm sóc và tham gia với con cái hàng ngày.

- Bằng cách này, cha mẹ sẽ dễ lắng nghe quan điểm của nhân viên về các vấn đề và dễ làm việc với họ để vượt qua các thách thức trong việc xây dựng một kế hoạch an toàn lâu dài.

Đánh giá các dấu hiệu an toàn và quy trình lập kế hoạch

- Việc đánh giá và quy trình lập kế hoạch vạch ra các tác hại, nguy hiểm, các yếu tố phức tạp, điểm mạnh, sự an toàn theo yêu cầu và đánh giá về sự an toàn trong các tình huống mà trẻ em dễ bị tổn thương hoặc đã bị ngược đãi
- Nó được thiết kế thành bản đồ tổ chức các can thiệp bảo vệ trẻ em từ khi bắt đầu trường hợp đến khi đóng trường hợp.

Quy trình - Đánh giá và Lập kế hoạch

- Thảo luận những dấu hiệu an toàn – vạch ra hoạt động đánh giá và lập kế hoạch với gia đình, các mạng lưới cá nhân và chuyên gia của họ.
- Liên tục vạch ra, xây dựng trên những gì đã có, thừa nhận tiến bộ và sự chậm trễ.

Mẫu đánh giá dấu hiệu an toàn và lập kế hoạch

Bạn lo lắng về điều gì?	Những gì đang diễn ra tốt đẹp?	Điều gì cần phải xảy ra?	
Mối nguy hại trong quá khứ:	●	Quan điểm gia đình	Quan điểm của chuyên viên
Các lo lắng hiện tại:		●	●
Các yếu tố phức tạp:			
Quy mô An toàn : Đánh giá tình huống trên thang điểm từ 0 - 10, trong đó 0 có nghĩa là mọi thứ đang rất xấu do đó gia đình ông còn có thể chăm sóc cho con trẻ và 10 có nghĩa rằng tất cả mọi thứ mà cần phải làm để cho các em được an toàn trong gia đình hiện đang có sẵn.			

Quy trình - Đánh giá và lập kế hoạch

1. Chúng ta đang lo lắng về điều gì? (mối nguy hại trong quá khứ, nguy hiểm và các yếu tố phức tạp trong tương lai)
2. Điều gì đang diễn ra tốt đẹp? (các điểm mạnh và sự an toàn hiện có)
3. Điều gì cần phải xảy ra ? (An toàn trong tương lai)
4. Chúng ta đang ở đâu trên thang điểm từ 0 đến 10, với 10 có nghĩa là trẻ có đủ an toàn để nhà chức trách về bảo trợ trẻ em đóng trường hợp, và 0 có nghĩa là chắc chắn rằng đứa trẻ sẽ (lại) bị lạm dụng (Đánh giá)

Quy trình - Đánh giá và lập kế hoạch

- Cam kết xác định những **điểm mạnh trong gia đình** cũng như những nỗi lo lắng.
- Thu hẹp các yếu tố chủ chốt và kết luận của đánh giá thành **báo cáo mối nguy hại và báo cáo nguy hiểm**.
- Đặt **các mục tiêu và các bước tiếp theo** (những gì cần phải làm) dựa trên điều gì sẽ giải quyết vấn đề nguy hiểm.

Lập kế hoạch an toàn

- Xây dựng **kế hoạch an toàn** từ các mục tiêu và các bước tiếp theo.
- Kế hoạch an toàn dựa trên sự tham gia tích cực và hỗ trợ của một **mạng lưới an toàn** bao gồm gia đình, bạn bè và các chuyên gia – ‘phải mất một ngôi làng để nuôi dạy một đứa trẻ’
- **Chủ động quản lý** kế hoạch an toàn.

Sự tham gia của trẻ em

- Giúp các em để xác định những **lo lắng** (điều xấu), **sức mạnh** (điều tốt) và **hy vọng** (giấc mơ), để hỗ trợ cả NV CTXH và gia đình hiểu trải nghiệm của trẻ.
- Giải thích **những gì đã xảy ra** và **những gì sẽ xảy ra** cho các em.

Công cụ Nàng Tiên



Công cụ Pháp Sư



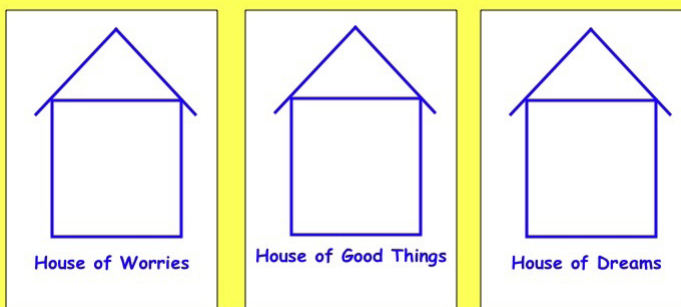
Công cụ Nàng tiên/Pháp sư

- Quần áo của các Nàng tiên/Pháp sư (thể hiện những gì có thể/nên được thay đổi - cũng giống như chúng ta thay đổi quần áo) được sử dụng để khám phá và viết ra cùng với đứa trẻ các vấn đề/sự lo lắng từ quan điểm của trẻ - hoặc “những gì cần được thay đổi”.
- Cánh của Nàng Tiên và áo choàng của Pháp sư là thể hiện những điều tốt đẹp trong cuộc sống của trẻ, do cánh cho phép nàng tiên ‘bay đi’ hoặc ‘thoát khỏi’ vấn đề của cô, và áo choàng ‘bảo vệ’ chàng pháp sư trẻ và ‘làm cho vấn đề của mình trở nên vô hình trong một thời gian ngắn’.
- Trên ngôi sao của cây đuă thần của Nàng Tiên, và trong cái bong bóng phép thuật ở cuối cây đuă thần của Pháp sư, nhân viên và trẻ ghi lại các mong muốn và tầm nhìn trong cuộc sống của trẻ theo cách mà trẻ mong muốn với các vấn đề được giải quyết; cây đuă thần thể hiện “mong ước trở thành sự thật” và khám phá niềm hy vọng cho tương lai.

Công cụ ba ngôi nhà

Công cụ Đánh giá Nguy cơ để Bảo trợ trẻ “Ba Ngôi Nhà” sử dụng với trẻ em và thanh thiếu niên

'Three Houses' Child Protection Risk Assessment Tool to use with Children and Young People



© 2004 Nicki Weld, Maggie Greening

Ngôi nhà Lo lắng

Ngôi nhà của những điều tốt đẹp

Ngôi nhà của giấc mơ

Công cụ ba ngôi nhà

Phương pháp **Ba Ngôi nhà** gồm 3 câu hỏi chính về lập kế hoạch và đánh giá các dấu hiệu an toàn – **chúng ta lo lắng về điều gì, điều gì tốt và điều gì cần phải xảy ra** – và đặt chúng vào trong ba ngôi nhà để trẻ dễ tiếp cận vấn đề.

Các bước sử dụng công cụ Ba Ngôi nhà

1. **Thông báo cho cha mẹ** bất cứ khi nào có thể về sự cần thiết phỏng vấn trẻ, giải thích quá trình sử dụng công cụ ba ngôi nhà cho họ và xin phép họ cho phỏng vấn trẻ.
2. Ra quyết định xem khi làm việc với trẻ **có/không có sự có mặt của cha mẹ ở đó**.
3. **Giải thích** về công cụ ba ngôi nhà **cho trẻ**, dùng một tờ giấy cho một ngôi nhà.
4. **Dùng từ ngữ và hình vẽ** phù hợp và bất kì vật gì có ích để khuyến khích trẻ tham gia.
5. Thông thường bắt đầu với **‘ngôi nhà của những điều tốt đẹp’** đặc biệt khi trẻ đang lo lắng hay ngập ngừng.
6. Khi kết thúc, **hỏi xem trẻ có đồng ý** cho người khác xem – cha mẹ, gia đình, các chuyên gia. Giải quyết bất kì vấn đề an toàn nào của trẻ khi cho người khác xem.
7. **Trình bày** kết quả đánh giá cuối cùng về ba ngôi nhà cho cha mẹ/người chăm sóc, thông thường bắt đầu với “ngôi nhà của những điều tốt đẹp”.

Ví Dụ

Tia's Three - Houses

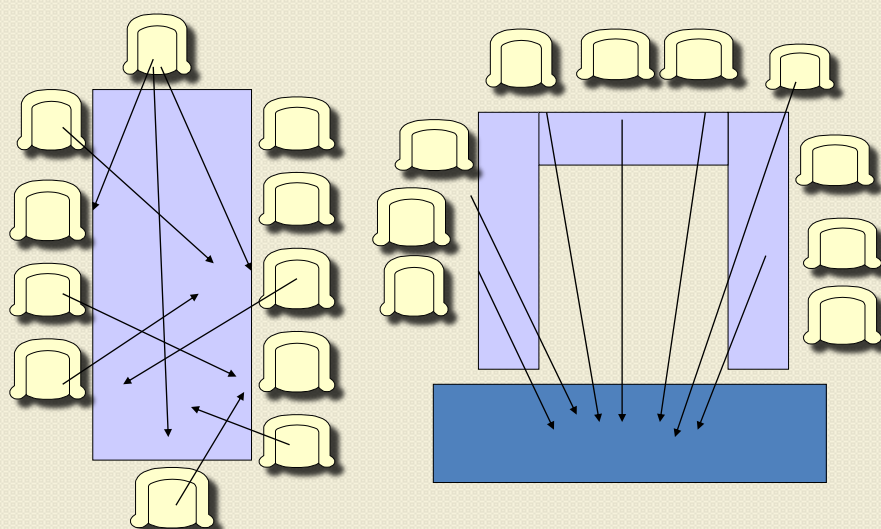
House of Worries	House of Good Things	House of Wishes/Dreams
- Mum's health (She has been sick. She sometimes goes to hospital). - Mum talks to herself and the walls and looks at herself in the mirror. - Mum sometimes yells at night and she wakes us up and Michael starts crying. I get scared. - Michael – he is sometimes alone with mum. - Sometimes mum wakes us up and drives us around at night. She goes to all sorts of places. - Sometimes people break into the house and steal our clothes and our things. - One man got drunk and came to the house and smashed the window. - Sometimes I worry that the windows are going to get smashed again. - Sometimes mum gets really mad and hits Michael and myself on the arms and legs and bottom. - Sometimes when mum drives us late at night and she doesn't get up in the morning and I have to do my hair and try to make my uniform okay and get my breakfast. - Sometimes other people are around and our things get stolen like my PSP and then I get a smack. - Sometimes my mum comes to my Nana's house and she demands that I go with her and I feel scared – I'm sometimes scared to go with her. - One night Mum held some tablets to her mouth and she told Michael and I that she was going to take them. - Sometimes I have to lie to my Nana when my Mum is around. - Sometimes my Mum swears and spits in my uncle's face (at my Nana's house). I have to lock myself in my room. - Sometimes Mum and her friends hit each other. Once Melissa punched Mum on the nose and Mum had a blood nose. - Sometimes Mum goes out and leaves me and Michael alone at night. Our phone is broken and I can't call Nana. - Sometimes we have to walk in the park at night time to my Nana Rhonda's to ask for a smoke. Then we walk back. - Now we have takeaway 3-4 times a week (I miss the yummy food mum used to cook).	- Mum used to cook me food and she sometimes still does now. - Mum used to take us to the park sometimes or out to Fremantle or to AQUA (last term). - She sometimes goes to my Nana's and stays with her. - Sometimes we used to all go out together – Mum and Nana & us. - Staying with my Nana and having fun there – with my Auntie and Uncle. Michael really likes going to my uncle's. - We get to do lots of good fun with my uncle and auntie, like at Hilary's beach. - When we go to dinners with the family like tonight – I get excited. - School is good. - I like being with my Nana & Jake, my grandpa & Carole and with my mum when she's good.	- I want to go live with my Nana, Auntie, me and my brother. - I want a happy family. - For Michael and me to be happy. - For my mum to be better and well. - For my mum to have fun with us. - To be with my mum more when she's better. - For Mum not to get sick anymore. - For Mum not to drive us around late at night. - For us to move out of that house because it's scary now with all the windows being smashed. - For people not to come in and out and steal our things. - For me & Michael to be happy. - For my Mum to stop hating my Nana, my auntie and my Pa. - For my dad not to go to jail anymore. - To go and visit my dad sometimes.

Case of Sonja Parker, Perth, West Australia

Điều gì khác biệt?

- **Người phụ trách** gặp gia đình trước
- Cách bố trí phòng
- **Đồ ăn nhẹ và đồ uống giải khát**
- Phong cách **chủ trì**
- Giúp đỡ gia đình hoàn thành gia phả (**cây gia đình**)
- **Tóm tắt** thông tin trình bày
- Gia đình có cơ hội **phản hồi**
- Tập trung làm rõ ràng và minh bạch các **rủi ro, nguy hiểm, mối nguy hại, các yếu tố phức tạp và sự an toàn.**
- **Báo cáo nguy cơ**
- **Kế hoạch** - tập trung vào việc mang lại sự thay đổi
- **Quyết định cuối cùng**

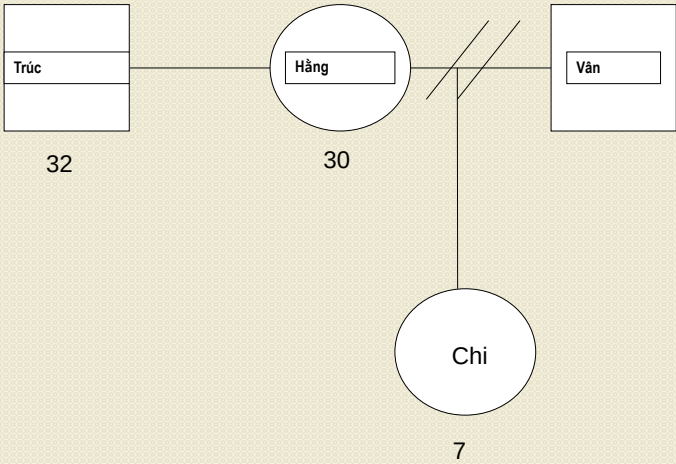
Bố trí hội thảo Dấu hiệu an toàn



Trường hợp ví dụ

Một cô bé tên Chi

Cây gia đình



Nguy hiểm/Mối nguy hại

1. Hằng mới bắt đầu mối quan hệ với Trúc, người đã bị kết án và bị giam giữ vì tội tải về khoảng 500 hình ảnh khiêu dâm trẻ em. Đây là những hình ảnh trẻ em bị lạm dụng tình dục rất nghiêm trọng.
2. Trúc gặp Hằng trên mạng Internet vào tháng 6 năm 2007, 2 tháng sau khi được tạm tha khỏi nhà tù. Các điều kiện phóng thích là anh ta không được sở hữu hay truy cập internet.

Nguy hiểm/Mối nguy hại - tiếp tục

3. Trúc đã không nói cho nhân viên giám sát quá trình tạm tha của mình rằng anh ta đã sử dụng internet hay bắt đầu một mối quan hệ.
4. Trúc vẫn nói rằng anh không cố ý tải về các nội dung khiêu dâm trẻ em mặc dù anh ta đã lưu nó trên máy tính của mình. Anh ta đã giải thích khác nhau, ví dụ - anh ta đang tìm kiếm nội dung khiêu dâm dành cho người lớn.
5. Trúc tạo ra văn bản giả mạo của Giám đốc nhà tù nói rằng anh đã bị oan và sau đó được tha tội và rằng anh ta không gây hại gì cho trẻ em. Trúc cho Hằng xem lá thư này, bác sĩ của anh ta và những nhà tuyển dụng tương lai.

Nguy hiểm/Mối nguy hại - tiếp tục

6. Sĩ quan giám sát của Trúc đã đánh giá anh ta có nguy cơ tái phạm cao
7. Hằng tin Trúc và không nghĩ rằng anh ta là một mối nguy hiểm đối với trẻ em
8. Trúc và Hằng nói rằng Chi chưa từng gặp Trúc. Chi nói với giáo viên rằng mẹ em có bạn trai mới và em đã nói chuyện với anh ta trên điện thoại

An toàn

1. Mẹ em đồng ý rằng Trúc sẽ không có bất cứ liên lạc nào với Chi trong khi chúng tôi thực hiện điều tra
2. Trong 6 tháng tới, điều kiện tạm tha của Trúc ngăn chặn anh ta sống với bất cứ đứa trẻ nào dưới 16 tuổi
3. Sĩ quan giám sát sẽ liên lạc hàng tuần với anh ta trong thời gian Trúc được tạm tha

Sức mạnh

1. Chi đi học hàng ngày và có thành tích học tập khá tốt
2. Trường học không bao giờ phải lo lắng về em
3. Hằng đã gặp bố của Chi và ông ấy đóng vai trò hết sức quan trọng trong cuộc sống của cô bé
4. Chi đáp ứng tất cả các mốc phát triển của mình
5. Chi gặp bác sĩ khi cần thiết và có nha sĩ riêng

Mức độ nguy hiểm



Thông tin bổ sung thể hiện sự nguy hiểm/mối nguy hại

1. Em gái của Trú đã tiết lộ rằng khi cô ấy 8 tuổi và Trú 12 tuổi, anh ta đã lên giường cô và cố gắng tấn công tình dục cô.
2. Trú nói với nhân viên xã hội rằng anh ta đã bị lạm dụng tình dục bởi cha dượng của mình khi anh ta còn nhỏ và anh ta đang tìm kiếm trên internet các tài liệu về xâm hại trẻ em rằng anh ta có thể đọc để phục hồi khỏi những trải nghiệm thời thơ ấu
3. Hằng và Trú nói rằng họ có kế hoạch kết hôn và sống với nhau trong tương lai

Thông tin bổ sung thể hiện sự an toàn

1. Chi đã xác nhận với nhân viên xã hội rằng em không có bất kỳ sự liên hệ nào với Trúc
2. Cha ruột Chi đã nhận thức được về những rủi ro và sẽ kiểm tra để đảm bảo không có bất kỳ liên hệ giữa Trúc và con gái mình
3. Dì của Chi đã nhận thức về những rủi ro. Cô ấy đang hết sức quan tâm.
4. Em gái của Trúc nhận thấy những rủi ro và nói rằng nếu cô ấy biết Trúc gặp Chi, cô sẽ thông báo cho các cơ quan
5. Giáo viên trung học của Chi cũng đã được thông báo và theo dõi chặt chẽ cô bé

Mức độ nguy hiểm



Khuyến cáo

Nhân viên xã hội đã kết luận rằng Trúc có thể gây nguy hại cho Chi và do đó kế hoạch bảo vệ em có sự phối hợp của nhiều cơ quan là cần thiết để xây dựng và duy trì sự an toàn dài hạn cho em.

Lợi ích của cách tiếp cận Dấu hiệu an toàn

- Gia đình cảm thấy được **trao quyền** và **có thể hiểu rõ hơn** các mối quan tâm và yêu cầu của cơ quan bảo vệ trẻ em.
- Nhân Viên Xã Hội báo cáo có **sự hài lòng hơn với kết quả công việc** do phương pháp tiếp cận rõ ràng, các công cụ hữu ích, và tác động đối với gia đình. Ngoài ra, nó giúp nhân viên xã hội thoát được thế kẹt trong các trường hợp khó khăn kéo dài.
- Nó làm giảm **số trẻ em bỏ gia đình** do gia đình và các cơ quan có thẩm quyền làm việc cùng nhau để xây dựng sự an toàn xung quanh trẻ em.